TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2023/HS-ST
Ngày 11-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Ông Phạm Mạnh Hùng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 255/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lưu Thị L, sinh ngày 10/3/1979 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số E Đ, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lưu Trung A (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Trần Hải C (đã ly hôn), có 02 con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2006; nhân thân: Bản án số 38/2016/HSST ngày 28/4/2016 Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền xử 36 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); tiền án: Bản án số 05/2020/HSST ngày 11/02/2020 Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền xử 30 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 13/6/2023 đến ngày 22/6/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

Người chứng kiến: Chị Đinh Thị Diệu L1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/6/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an T3 bắt quả tang Lưu Thị L, sinh năm: 1979, ĐKHKTT và chỗ ở: Số E Đ, Hoàng Văn T, Hồ N, Hải Phòng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước cửa nhà số C L, M, N, Hải Phòng.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ trong túi xách đeo trên người của L: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (04x07cm) có khóa mép viền màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; các vỏ túi nilon; 01 ống hút một đầu cắt vát; 01 cân điện tử.

01 điện thoại di động, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 59C1-568.38; số tiền 4.700.000đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Thị L, thu giữ: 01 thẻ ngân hàng T4 mang tên chủ tài khoản là Lưu Thị L; 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x10cm bên trong có nhiều vỏ túi nilon.

Tại Kết luận giám định số 511/KL-KTHS(MT) ngày19/6/2023 của Phòng K, Công an thành phố T3 kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ của L giám định là ma túy, có khối lượng: 2,38 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Thị L khai nhận: Lưu Thị L có mối quan hệ xã hội với đối tượng tên T1 nhà ở phường C,quận N,thành phố Hải Phòng. L biết được T1 có bán ma túy đá.Trước ngày bị bắt khoảng 02-03 tuần, L hỏi mua ma túy đá của T1 đểsử dụng, T1 đồng ý. Đến tối ngày 12/6/2023, T1 nhắn tin cho L báo đã có ma túy đá và bảo L qua nhà T1 để giao dịch. Khoảng 10 giờ ngày 13/6/2023, L đi đến nhà T1, T1 lấy 01 túi ma túy đá và cùng L sử dụng hết một ít. Số ma túy đá còn lại, T1 cân lên rồi báo với L giá 2.500.000 đồng. Lệ trả choTuấn 2.500.000đồng thì T1 đưa cho L túi ma túy đá và cho L 01 cân điện tử, các vỏ túi nilon, 01ống nhựa cắt vát một đầu để L chia nhỏ số ma túy vừa mua được của T1 sử dụng.

Lệ cất giấu ma túy cùng toàn bộ các dụng cụ T1 cho trong túi xách của L đeo trên người rồi điều khiển xe mô tô BKS 59C1 - 568.38 đi đến trước cửa nhà số C L, M, N, Hải Phòng thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 254/CT-VKS-P1 ngày 22/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lưu Thị L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Thị L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, việc truy tố, xét xử các bị cáo là không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lưu Thị L từ 36-42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật liên quan đến việc phạm tội; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu vàng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại bị cáo 01 thẻ ngân hàng T4 mang tên chủ tài khoản Lưu Thị L và số tiền 4.700.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T3, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Lời khai của bị cáo tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 13/6/2023, Lưu Thị L đã tàng trữ trái phép 2,38gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân bị Cơ quan Công anphát hiện bắt quả tang. Như vậy có đủ cơ sở kết luận, Lưu Thị L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản và khung hình phạt là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, nên lỗi của bị cáo là lỗi cố ý, mặt khác bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội phạm ma tuý, có thể thấy bị cáo không tự cải tạo mình, coi thường pháp luật, do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án đã được xoá đó là Bản án số 38/2016/HSST ngày 28/4/2016 Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền xử 36 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 tiền án chưa được xóa án tích là Bản án số 05/2020/HSST ngày 11/02/2020 Tòa

án nhân dân Quận Ngô Quyền xử 30 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên lần phạm tội này bị cáo bị coi là tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt

[7] Căn cứ tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đảm bảo răn đe, trừng trị đối với bị cáo.

[10] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 túi xách màu ghi, các vỏ túi nilon, 01 ống hút một đầu cắt vát, 01 cân điện tử màu nâu, 01 ví hình tròn màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x10 cm bên trong có nhiều vỏ túi nilon liên quan đến việc phạm tội, tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu vàng của bị cáo, chiếc điện thoại bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma tuý.

Trả lại bị cáo 01 thẻ ngân hàng T4 mang tên chủ tài khoản là Lưu Thị L và số tiền 4.700.000 đồng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội.

- Về vấn đề khác

[12] Đối với xe mô tô BKS59C1 - 568.38 quá trình điều tra xác định được L mua của một người không quen biết thông qua Hội nhóm mua bán xe trên mạng internet vào năm 2021 với giá 5.000.000 đồng. Chủ sở hữu xe mô tô trên là bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1972, nơi cư trú: A T, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh hiện vắng mặt tại địa phương. Do xe mô tô biển kiểm soát 59C1 - 568.38 có nguồn gốc chưa rõ ràng nên Cơ quan điều tra tách ra xác minh lảm rõ xử lý sau.

[12.1] Đối với đối tượng T1 bán ma túy cho L qua điều tra xác định được là Nguyễn Thanh T2, sinh năm: 1986, ĐKHKTT: 5C39 Đà Nẵng, Cầu T, N, Hải Phòng, chỗ ở: Tầng C Đà Nẵng, Cầu T, N, Hải Phòng. Ngày 12/7/2023, Cơ quan CSĐT - Công an T3 đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Thanh T2 tại tầng C Đà Nẵng, Cầu T, N, Hải Phòng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp ren xoáy màu đỏ, tại nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút bằng nhựa, 01 lỗ cắm ống tẩu thủy tinh có một đầu hình cầu bám dính tạp chất màu nâu qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng ma túy bám dính; 02 vỏ túi nilon kích thước khoảng 2x2cm bám dính tinh thể màu trắng qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không

đủ điều kiện cân xác dịnh khối lượng ma túy bám dính; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng. Quá trình thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Thanh T2, tại nhà T2 có mặt 03 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện Cơ quan điều tra Công an thành phố T3 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam với Nguyễn Thanh T2 và đồng phạm về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, T2 khai có gặp L tại nhà T2 vào trưa ngày 13/6/2023 nhưng không sử dụng ma túy cùng L và không bán ma túy cho L. Tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thanh T2 và Lưu Thị L, kết quả cả hai vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Lưu Thị L thì không còn tài liệu nào khác chứng minh việc T2 bán ma túy cho L nên Cơ quan không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T2 về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lưu Thị L là có căn cứ.

[12.2] Tài liệu điều tra thể hiện L và một đối tượng (chưa xác định được nhân thân lai lịch, sử dụng số điện thoại 0986389139 và tài khoản ngân hàng có tên Nguyễn Tuấn A1, sinh năm: 1983, nơi cư trú: Số A Đ, T, Hồ N, Hải Phòng) có nhắn tin với nhau và có sự chuyển khoản tiền qua lại giữa tài khoản của L và tài khoản Nguyễn Tuấn A1 từ ngày 31/5/2023 đến ngày 12/6/2023 trùng với thời gian nhắn tin giữa hai đối tượng thể hiện việc Lưu Thị L có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tuấn A1. Tuy nhiên, L khai không quen biết, không bán ma túy cho Tuấn A1. Hiện Tuấn A1 vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến hành vi này của L để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[13] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố Lưu Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lưu Thị L 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giữ 13/6/2023.

2. *Về vật chứng*:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định có chữ ký của Phạm Hoàng H, Nguyễn Duy L2, Lưu Thị L, Đinh Thị Diệu L1 và dấu niêm phong số 511MT/PC09 của Phòng K - Công an T3; 01 túi xách màu ghi – xám trên có chữ LV, các vỏ túi nilon, 01 ống

hút một đầu cắt vát, 01 cân điện tử màu nâu, 01 ví hình tròn màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x10 cm bên trong có nhiều vỏ túi nilon.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng có số Imei: 353334079008302.

Trả lại cho bị cáo 01 thẻ ngân hàng T4 mang tên chủ tài khoản là Lưu Thị L và số tiền 4.700.000 (*bốn triệu bảy trăm nghìn*) đồng.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và ủy nhiệm chi số C4-02a/KB ngày 05/12/2023 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an T3 cho Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. *Về án phí*: Bị cáo Lưu Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Trường